Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán VietinBank

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC TUẦN 02.11 – 06.11.2026

TỔNG HỢP NỘI DUNG

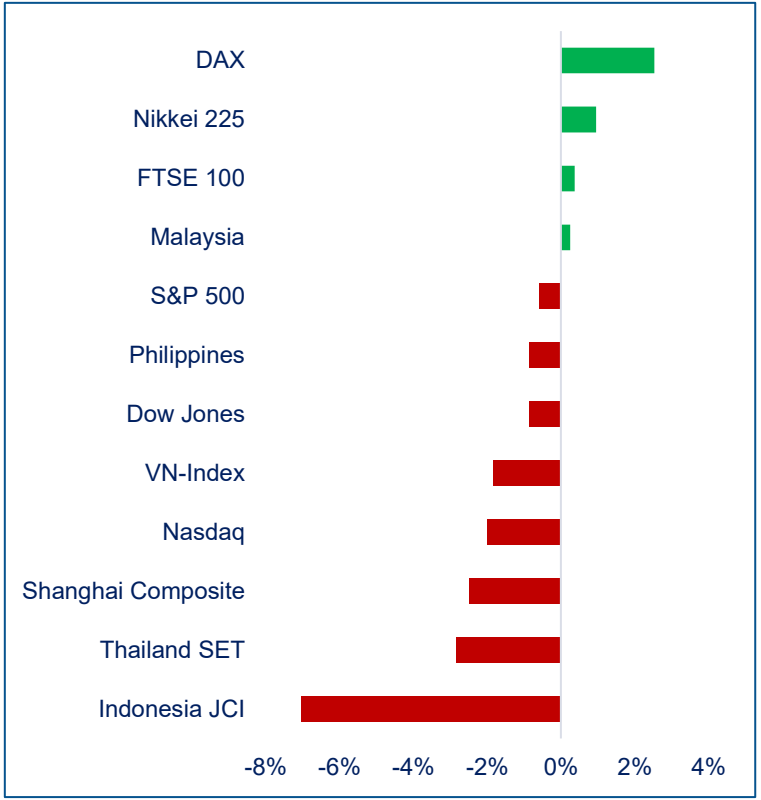
- VN-Index giảm 32,53 điểm (-1,83%) trong tuần 26–30/10, đóng cửa tại 1.741,62 điểm, chấm dứt nhịp phục hồi của tuần trước và ghi nhận 4/5 phiên giảm điểm. Giá trị giao dịch bình quân trên HOSE đạt khoảng 14.409 tỷ đồng/phiên, giảm khoảng 9,2% so với tuần trước, cho thấy dòng tiền có dấu hiệu suy yếu trở lại. Đáng chú ý, khối ngoại tiếp tục bán ròng khoảng 2.700 tỷ đồng trên HOSE, tạo thêm áp lực lên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.
- Áp lực điều chỉnh tập trung tại nhóm ngân hàng và chứng khoán, trong khi độ rộng thị trường nghiêng về bên bán; riêng phiên cuối tuần có 252 mã giảm so với 72 mã tăng trên HOSE. Trên thị trường quốc tế, Fed giữ nguyên lãi suất điều hành trong vùng 3,75%–4,00% tại cuộc họp ngày 28/10, nhưng tiếp tục cảnh báo lạm phát còn cao và để ngỏ khả năng thắt chặt thêm nếu cần thiết. Điều này khiến triển vọng chính sách tiền tệ toàn cầu vẫn tiềm ẩn bất định, có thể ảnh hưởng đến tỷ giá, chi phí vốn và dòng tiền vào các thị trường mới nổi.
- **Trong tuần 02–06/11, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục dao động trong vùng 1.715–1.765 điểm khi áp lực bán ròng của khối ngoại và sự suy yếu của thanh khoản vẫn là những yếu tố cản trở đà phục hồi. Nếu dòng tiền cải thiện và chỉ số vượt được 1.765 điểm, thị trường có thể mở rộng nhịp hồi phục; ngược lại, nếu đánh mất ngưỡng 1.715 điểm, rủi ro điều chỉnh sâu hơn sẽ gia tăng.**

Nguồn: VBSE tổng hợp


VBSE
VIETINBANK SECURITIES
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH
DÀNH CHO NHÀ ĐẦU TƯ
Tuần: 02/11 - 06/11/2026
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG HÀNG TUẦN
DIỄN BIẾN TUẦN TRƯỚC: Tuần vừa qua chỉ số VNINDEX, khi mùa KQKD quý III bước vào giai đoạn cao điểm, trước khi dòng tiền tỏ ra thận trọng do giá dầu Brent tăng sát 114 USD/thùng tín hiệu Fed nâng lãi suất. VN-Index kết tuần tại 1.741,62 điểm, tương ứng giảm 1,84%.
Kịch bản Cơ sở (Xác suất 55%)
Vùng điểm: 1.715 – 1.765
Dòng tiền đi ngang, thanh khoản thấp. Bầu cử Mỹ/lãi suất cao. P/E hấp dẫn, KQKD tốt.
Kịch bản Tích cực (Xác suất 10%)
Vùng điểm: > 1.765
Dòng tiền cải thiện, GD TB > 20.000 tỷ/phiên.
Kịch bản Tiêu cực (Xác suất 35%)
Vùng điểm: < 1.715.
Dòng tiền thận trọng, GD < 10.000 tỷ/phiên. Giá dầu lên sát 120 USD.
CHIẾN LƯỢC NGẮN HẠN
(1 – 3 THÁNG)
Chiến lược:
Ưu tiên trading theo xu hướng ngành, tập trung vào các cổ phiếu hưởng lợi từ câu chuyện lãi suất hạ nhiệt và hưởng lợi từ mục tiêu vĩ mô đảm bảo mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2026 tối thiểu 10% của Chính phủ
Tỷ trọng cổ phiếu khuyến nghị:
Tối đa 10 - 15% NAV (đối với mỗi cổ phiếu).
CỔ PHIẾU NỔI BẬT
CTD Vùng giá chờ mua: 60 Giá mục tiêu: 75
DXG Vùng giá chờ mua: 9.9 Giá mục tiêu: 12.3
HVN Vùng giá chờ mua: 19.6 Giá mục tiêu: 22
CHIẾN LƯỢC TRUNG HẠN
(3 – 12 THÁNG)
Chiến lược:
Tích lũy chọn lọc các cổ phiếu hưởng lợi từ đầu tư công, tiêu dùng, ngân hàng và chuyển đổi số, có tiềm năng tăng giá tốt trong trung hạn khi vĩ mô xuất hiện yếu tố đảo chiều tích cực.
Tỷ trọng cổ phiếu khuyến nghị:
Tối đa 20% NAV (đối với mỗi cổ phiếu).
CỔ PHIẾU NỔI BẬT
MSN Vùng giá mua: 67 Giá mục tiêu: 81
TCB Vùng giá mua: 20 Giá mục tiêu: 25
VPB Vùng giá mua: 22 Giá mục tiêu: 27
CHIẾN LƯỢC DÀI HẠN
(TRÊN 1 NĂM)
Chiến lược:
Nắm giữ các cổ phiếu đầu ngành, có lợi thế cạnh tranh bền vững, quản trị tốt, ROE cao, hưởng lợi từ các dự án, chính sách tăng trưởng của Chính phủ.
Tỷ trọng cổ phiếu khuyến nghị:
Tối đa 20% NAV (đối với mỗi cổ phiếu).
CỔ PHIẾU NỔI BẬT
CTG Vùng giá mua: 29.5 Giá mục tiêu: 37
VCB Vùng giá mua: 54 Giá mục tiêu: 67.5
HPG Vùng giá mua: 19.7 Giá mục tiêu: 26

TỔNG QUAN TTCK THẾ GIỚI TUẦN QUA

Chỉ số	Biến động	Phiên đầu tuần	Phiên cuối tuần
DAX	2,53%	25.181,65	25.818,21
Nikkei 225	0,95%	62.693,16	63.290,11
FTSE 100	0,37%	10.690,36	10.729,78
Malaysia	0,25%	1.611,56	1.615,60
S&P 500	-0,57%	7.623,68	7.579,86
Philippines	-0,84%	5.728,63	5.680,35
Dow Jones	-0,85%	52.215,16	51.771,14
VN-Index	-1,83%	1.774,15	1.741,62
Nasdaq	-2,00%	25.955,34	25.437,00
Shanghai Composite	-2,48%	3.690,48	3.599,02
Thailand SET	-2,82%	1.562,67	1.518,59
Indonesia JCI	-7,03%	5.439,26	5.057,05

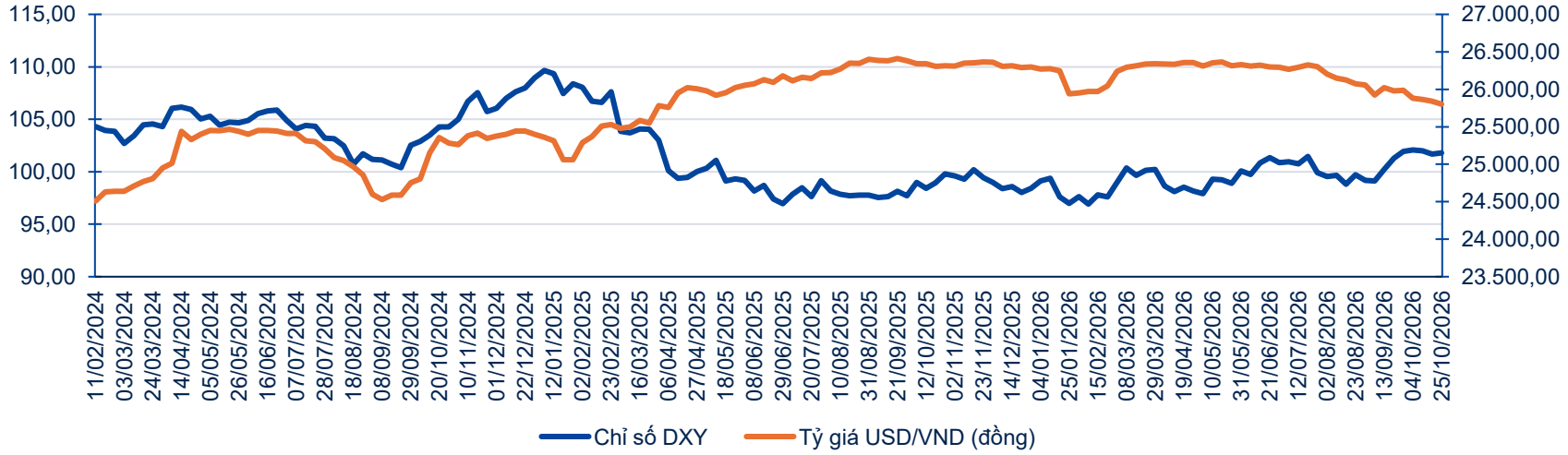


Nguồn: FireAnt, VBSE tổng hợp

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ TUẦN QUA

- Trong tuần giao dịch 26–30/10, chỉ số DXY tăng đầu tuần, đạt đỉnh khoảng 102,16 điểm ngày 27/10, trước khi điều chỉnh về 101,60 điểm ngày 30/10, gần tương đương mức 101,65 điểm cuối tuần trước. Diễn biến cho thấy đồng USD nhìn chung đi ngang sau nhịp điều chỉnh.
- Tại Việt Nam, tỷ giá USD/VND tại Vietcombank tiếp tục giảm nhẹ, với tỷ giá mua chuyển khoản ở mức 25.640 VND/USD và bán ra 26.020 VND/USD sáng 30/10, cùng giảm 20 đồng so với ngày 23/10. Nhìn chung, áp lực tỷ giá trong nước có dấu hiệu hạ nhiệt.

Biến động chỉ số DXY và tỷ giá USD/VND theo tuần



Nguồn: FireAnt, VBSE tổng hợp

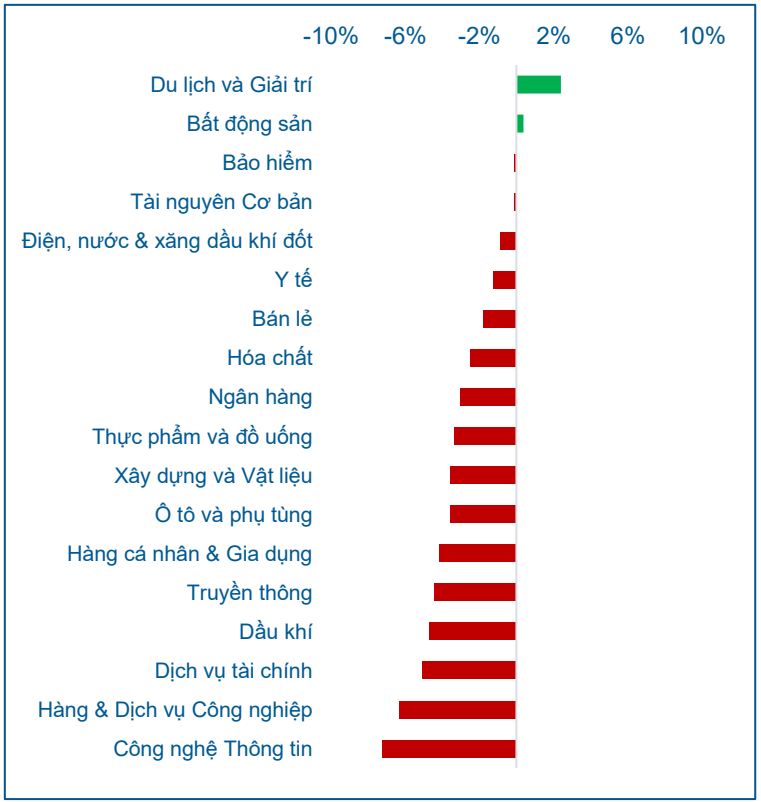
TỔNG QUAN TTCK VIỆT NAM TUẦN QUA

Chỉ số VN-Index đóng cửa phiên cuối tuần tại 1.741,62 điểm, giảm 13.99 điểm (-0.80%) so với cuối phiên trước, với thanh khoản đạt 573,60 triệu cổ phiếu. VN-Index có thể tiếp tục dao động trong vùng 1.715–1.765 điểm trong tuần tới. Nếu vượt được ngưỡng 1.765 điểm cùng với thanh khoản cải thiện, chỉ số có thể mở rộng đà hồi phục. Ngược lại, nếu đánh mất vùng 1.715 điểm, áp lực điều chỉnh có thể gia tăng, khiến VN-Index đối mặt với rủi ro giảm sâu hơn.



DIỄN BIẾN CÁC NGÀNH TRONG TUẦN QUA

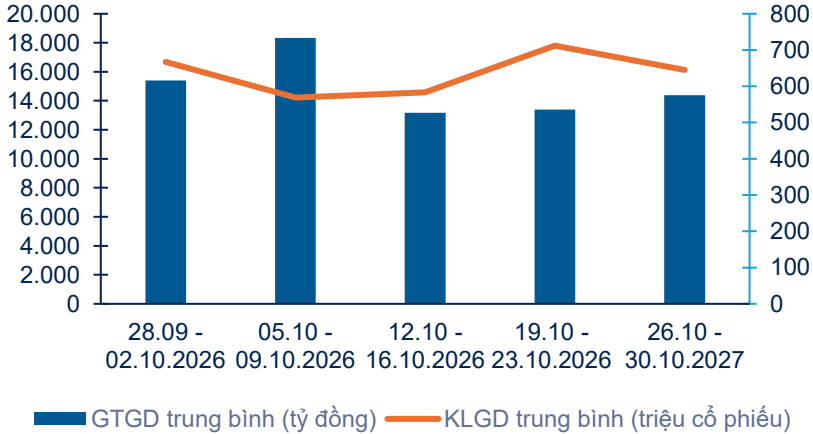
Tên ngành	% thay đổi	GTGD (Triệu VND)	TB GT khớp lệnh (Triệu VND)	KLGD (Nghìn cp)	TB KL khớp lệnh (Nghìn)
Du lịch và Giải trí	2,39%	1.459.992	291.998	16.108	3.222
Bất động sản	0,38%	11.111.545	2.222.309	560.364	112.073
Bảo hiểm	-0,10%	360.822	72.164	8.236	1.647
Tài nguyên Cơ bản	-0,15%	3.231.739	646.348	184.154	36.831
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0,88%	1.192.801	238.560	48.771	9.754
Y tế	-1,25%	238.877	47.775	12.013	2.403
Bán lẻ	-1,82%	3.196.755	639.351	46.548	9.310
Hóa chất	-2,47%	1.195.032	239.006	48.464	9.693
Ngân hàng	-3,01%	23.158.883	4.631.777	1.148.541	229.708
Thực phẩm và đồ uống	-3,37%	4.274.759	854.952	111.630	22.326
Xây dựng và Vật liệu	-3,55%	2.676.322	535.264	150.791	30.158
Ô tô và phụ tùng	-3,56%	194.462	38.892	9.934	1.987
Hàng cá nhân & Gia dụng	-4,15%	861.280	172.256	49.152	9.830
Truyền thông	-4,43%	24.288	4.858	3.105	621
Dầu khí	-4,71%	2.198.246	439.649	85.698	17.140
Dịch vụ tài chính	-5,08%	7.476.043	1.495.209	443.603	88.721
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-6,35%	5.971.887	1.194.377	239.593	47.919
Công nghệ Thông tin	-7,23%	3.223.220	644.644	63.047	12.609



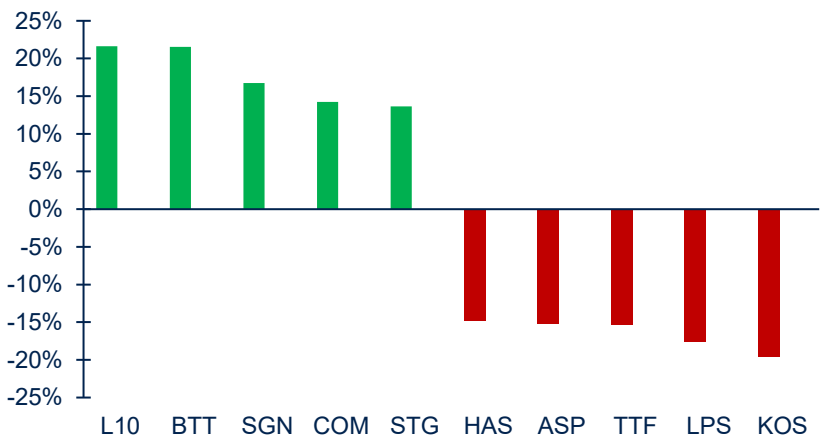
THANH KHOẢN THỊ TRƯỜNG

- Thống kê cho thấy giá trị khớp lệnh trung bình trên HOSE trong tuần qua đạt khoảng 11.764 tỷ đồng/phiên, giảm 12,4% so với tuần trước (13.427 tỷ đồng/phiên), cho thấy thanh khoản suy giảm và dòng tiền vẫn khá thận trọng. Nếu tính cả giao dịch thỏa thuận, giá trị giao dịch bình quân đạt khoảng 14.409 tỷ đồng/phiên, giảm 9,2%.
- Về biến động cổ phiếu, các mã tăng mạnh nhất gồm L10 (+21,63%), BTT (+21,55%), SGN (+16,73%), COM (+14,22%) và STG (+13,66%). Ở chiều ngược lại, KOS (-19,60%), LPS (-17,65%), TTF (-15,32%), ASP (-15,20%) và HAS (-14,81%) là các cổ phiếu giảm mạnh nhất

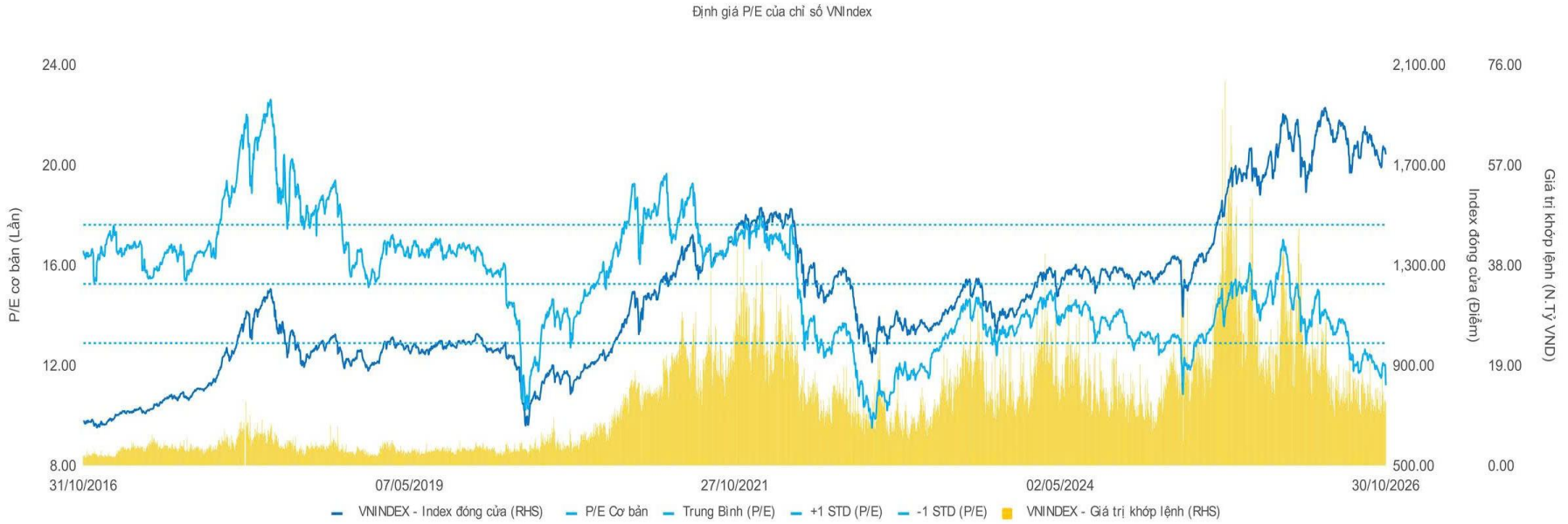
Giá trị và khối lượng giao dịch trung bình mỗi tuần trên Hose



Top cổ phiếu tăng/giảm mạnh nhất tuần qua



VN-INDEX: DIỄN BIẾN P/E SO VỚI MẶT BẰNG ĐỊNH GIÁ 10 NĂM



DOANH NGHIỆP & TIN TỨC NỔI BẬT

TUẦN GIAO DỊCH 26/10 – 30/10/2026

Tuần: 26/10 - 30/10/2026

DOANH NGHIỆP CÔNG BỐ KQKD QUÝ 3/2026 NỔI BẬT

Lợi nhuận tăng trưởng tích cực, giữ đà phục hồi nhờ nhu cầu cải thiện và chi phí hạ nhiệt

Mã	Ngành	KQKD Q3/2026 (svck)	Đánh giá nhanh	
HPG	Thép	DT: +25% | LNST: +60%	• Sản lượng tiêu thụ tăng, giá thép hồi phục. • Biên lợi nhuận cải thiện nhờ chi phí HRC hạ nhiệt.	TÍCH CỰC
TCB	Ngân hàng	TOI: +22% | LNST: +18%	• Tăng trưởng tín dụng tốt, NIM ổn định. • Chất lượng tài sản duy trì tích cực.	TÍCH CỰC
VPB	Ngân hàng	TOI: +35% | LNST: +50%	• Tín dụng tăng mạnh, thu nhập phí cải thiện. • Việc bán vốn FE Credit ghi nhận lợi nhuận đột biến.	TÍCH CỰC
ACB	Ngân hàng	TOI: +18% | LNST: +16%	• Tăng trưởng ổn định, NIM cải thiện nhẹ. • Chất lượng tài sản kiểm soát tốt.	TÍCH CỰC
VIC	Bất động sản	DT: +62% | LNST: +192%	• Bàn giao Vinhomes tăng mạnh. • Doanh thu mảng xe điện tiếp tục mở rộng.	TÍCH CỰC
VHM	Bất động sản	DT: +90% | LNST: +105%	• Ghi nhận bàn giao các đại dự án. • Biên lợi nhuận cải thiện, doanh số bán hàng cao.	TÍCH CỰC
FPT	Công nghệ	DT: +18% | LNST: +20%	• Mảng CNTT nước ngoài duy trì tăng trưởng. • Nhu cầu chuyển đổi số, AI tích cực.	TÍCH CỰC
GAS	Dầu khí	DT: +8% | LNST: +15%	• Sản lượng khí ổn định. • Giá dầu/khí hồi phục hỗ trợ lợi nhuận.	TRUNG LẬP

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT TRONG TUẦN

HPG — Hòa Phát khởi công Khu liên hợp gang thép Dung Quất 2 — TÍCH CỰC, Dài hạn
- Tổng vốn ~85.000 tỷ đồng, công suất 5,6 triệu tấn HRC/năm.
- Củng cố vị thế dẫn đầu ngành thép, mở rộng dư địa tăng trưởng dài hạn.

VIC — Vingroup đề xuất đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam — TÍCH CỰC, Dài hạn
- Vốn đầu tư dự kiến ~1,5 triệu tỷ đồng.
- Mở ra cơ hội tham gia các dự án hạ tầng lớn, tạo dư địa tăng trưởng mới cho hệ sinh thái.

NVL — Novaland được gia hạn thêm 2 năm trái phiếu — TRUNG LẬP, Giảm rủi ro ngắn hạn
- Chính thức được gia hạn nhiều lô trái phiếu thêm 24 tháng.
- Giảm áp lực thanh khoản ngắn hạn, tạo điều kiện tái cấu trúc.

HVN — Vietnam Airlines báo lãi trở lại trong Q3/2026 — TÍCH CỰC, Ngắn – Trung hạn
- LNST ~2.600 tỷ đồng (cùng kỳ lỗ), doanh thu phục hồi mạnh.
- Nhu cầu du lịch tăng, giá nhiên liệu hạ nhiệt hỗ trợ biên lợi nhuận.

PLX — Petrolimex điều chỉnh tăng giá bán lẻ xăng dầu — TÍCH CỰC, Ngắn hạn
- Giá xăng RON95 tăng ~500 đồng/lít từ 23/10.
- Có thể hỗ trợ biên lợi nhuận mảng xăng dầu trong Q4/2026.

MWG — Thế Giới Di Động tiếp tục mở rộng chuỗi Bách Hóa Xanh — TÍCH CỰC, Trung hạn
- Kế hoạch mở mới 400 – 500 cửa hàng BHX trong năm 2026.
- Mảng BHX duy trì tăng trưởng doanh thu và tiến gần điểm hòa vốn.

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VĨ MÔ TUẦN QUA

Thông tin	Ảnh hưởng	Đánh giá
Ngày 28/10, Fed giữ nguyên lãi suất điều hành ở mức 3,75–4,00%, đồng thời cho biết lạm phát vẫn ở mức cao và cần thêm dữ liệu trước khi điều chỉnh chính sách.	Tiêu cực	Kỳ vọng lãi suất duy trì ở mức cao lâu hơn có thể gây áp lực lên dòng vốn vào các thị trường mới nổi.
Ngày 29/10, ECB giữ nguyên lãi suất nhưng cảnh báo giá năng lượng tăng làm gia tăng rủi ro lạm phát, qua đó củng cố khả năng tăng lãi suất trong tháng 12.	Trung tính	Áp lực lạm phát và khả năng thắt chặt tiền tệ có thể ảnh hưởng đến tâm lý thị trường toàn cầu.
Tính chung 10 tháng năm 2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam ước đạt 1.010,6 tỷ USD, tăng 32,3% so với cùng kỳ, lần đầu vượt mốc 1.000 tỷ USD.	Tích cực	Cho thấy hoạt động thương mại và sản xuất duy trì đà tăng trưởng mạnh, hỗ trợ triển vọng nhóm xuất khẩu, cảng biển và logistics.
Diễn đàn Kinh tế Mùa Thu 2026 tại TP.HCM dự kiến công bố 12 dự án đầu tư với tổng vốn khoảng 13 tỷ USD, tập trung vào logistics, năng lượng và hạ tầng.	Tích cực	Góp phần thu hút vốn đầu tư và mở ra cơ hội cho các lĩnh vực hạ tầng, xây dựng, năng lượng; cần theo dõi tiến độ triển khai thực tế.

Nguồn: VBSE tổng hợp

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung
1	VNC	HNX	06/11/2026	09/11/2026	25/11/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 600 đồng/CP
2	RBC	UPCoM	06/11/2026	09/11/2026	16/11/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 100 đồng/CP
3	PCC	UPCoM	0511/2026	06/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
4	WSB	UPCoM	05/11/2026	06/11/2026	17/11/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
5	TBD	UPCoM	05/11/2026	06/11/2026	N/A	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
6	QTP	UPCoM	05/11/2026	06/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 700 đồng/CP
7	TV6	UPCoM	05/11/2026	06/11/2026	N/A	Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:3
8	SGN	HOSE	04/11/2026	05/11/2026	26/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
9	TMX	HNX	04/11/2026	05/11/2026	11/12/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
10	PC1	HOSE	04/11/2026	05/11/2026	N/A	Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15

Nguồn: Vietstock, VBSE tổng hợp

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung
11	PNT	UPCoM	04/11/2026	05/11/2026	13/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
12	ISH	UPCoM	03/11/2026	04/11/2026	30/11/2026	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
13	C69	HNX	03/11/2026	04/11/2026	04/12/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
14	KTC	UPCoM	3/11/2026	04/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
15	G36	UPCoM	2/11/2026	03/11/2026	20/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền, 418 đồng/CP
16	SMA	HOSE	2/11/2026	03/11/2026	19/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
17	SLS	HNX	2/11/2026	03/11/2026	25/11/2026	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 10,000 đồng/CP

Nguồn: Vietstock, VBSE tổng hợp

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Nội dung bản tin này do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank (VBSE) cung cấp và chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù các thông tin trong bản tin được thu thập từ những nguồn và cơ quan báo chí đáng tin cậy, VBSE không đảm bảo tính chính xác, đầy đủ của các thông tin này cũng như không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất phát sinh từ việc sử dụng bản tin.
- Các ý kiến phân tích, nhận định và dự báo trong bản tin chỉ phản ánh quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành. Bản tin được phát hành nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không cấu thành lời mời chào, đề nghị hay khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ loại chứng khoán nào.
- Bản tin này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank (VBSE). Mọi hành vi sao chép, tái sản xuất, phát hành hoặc phân phối bản tin, dưới bất kỳ hình thức nào và vì bất kỳ mục đích cá nhân hay thương mại nào, đều phải được sự chấp thuận trước bằng văn bản của VBSE.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích

Đào Tuấn Trung
Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích & Phát triển Sản phẩm
trungdt@vbse.vn

Ngô Công Bình
Trưởng nhóm
binhnc@vbse.vn

Lâm Gia Khang
Chuyên gia phân tích
khanglg@vbse.vn

Trần Quỳnh Giang
Chuyên gia phân tích
giangtq@vbse.vn

Lê Văn Giang
Phó phòng Nghiên cứu Phân tích & Phát triển Sản phẩm
gianglv@vbse.vn

Hoàng Xuân Tùng
Chuyên gia phân tích
tunghx@vbse.vn

Nguyễn Việt Hằng
Chuyên gia phân tích
hangnv@vbse.vn

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!